

THÔNG BÁO**Kết luận của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Bình Định**

Ngày 31 tháng 01 năm 2012, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng đã đi thăm và làm việc với lãnh đạo tỉnh Bình Định. Sau khi nghe lãnh đạo Tỉnh báo cáo kết quả kinh tế - xã hội năm 2011, nhiệm vụ năm 2012 và một số kiến nghị của Tỉnh; ý kiến của các cơ quan liên quan, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã kết luận như sau:

Thay mặt Chính phủ, biểu dương, đánh giá cao nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền, quân dân tỉnh Bình Định và kết quả đạt được khá toàn diện trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2011: Tăng trưởng kinh tế (GDP) đạt 10,3 %; trong đó: Nông nghiệp tăng 4,5%, công nghiệp tăng 13,4%, dịch vụ tăng 13,3%; tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 13.849 tỷ đồng; xuất khẩu đạt 440,1 triệu USD; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 3.195,1 tỷ đồng.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực; đã xây dựng được 3.805 căn nhà cho hộ nghèo; tạo việc làm mới cho trên 24 nghìn lao động; an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống nhân dân được cải thiện; quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Tuy nhiên, Bình Định vẫn còn khó khăn, quy mô kinh tế nhỏ; hạ tầng kinh tế, xã hội còn bất cập; thiên tai, lũ lụt đã ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân; cải cách thủ tục hành chính tuy đã có những chuyển biến nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển; tai nạn giao thông tuy có giảm nhưng vẫn ở mức cao.

I. Về cơ bản đồng ý với mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2012 mà Tỉnh đã đề ra, nhấn mạnh thêm một số việc:

1. Thực hiện tốt các Nghị quyết số 01/2012/NQ-CP, ngày 03 tháng 01 năm 2012, số 11/2011/NQ-CP ngày 24 tháng 2 năm 2011 của Chính phủ và Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ; có giải pháp tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo thêm việc làm và tăng thu nhập cho người lao động và bảo đảm an sinh xã hội.

2. Khai thác tốt, có hiệu quả tiềm năng, lợi thế mà Tỉnh có thể mạnh như đất đai, bờ biển dài, cảng biển và các dịch vụ du lịch; làm tốt công tác

quy hoạch và quản lý quy hoạch các ngành công nghiệp, dịch vụ để phát triển nhanh, bền vững và bảo vệ môi trường.

3. Quan tâm đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển; tiếp tục đẩy mạnh công tác xoá đói, giảm nghèo, đồng thời tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia, thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; chủ động công tác phòng tránh thiên tai, dịch bệnh và giảm thiểu tai nạn giao thông; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

II. Về một số kiến nghị của Tỉnh:

1. Về định hướng phát triển vùng duyên hải Trung Bộ:

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm hoàn tất Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung đến năm 2020, trong đó đề xuất cơ chế, chính sách phối hợp liên kết nội vùng và với các vùng khác nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế phát triển vùng; xác định rõ các dự án cơ sở hạ tầng trọng điểm quốc gia (đường bộ cao tốc, đường ven biển, cảng biển, sân bay...), các công trình thuỷ lợi đầu mối có quy mô cấp vùng, trình Thủ tướng Chính phủ.

b) Về cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ xây dựng các nhà máy điện gió: Thực hiện theo Quyết định số 37/2011/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Về chủ trương phát triển một số trọng điểm du lịch quốc gia và quy hoạch chuỗi du lịch chất lượng cao vùng duyên hải Trung Bộ: Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, xử lý.

2. Về các dự án giao thông: Dự án nâng cấp quốc lộ 1A và đường bộ cao tốc Bắc - Nam (đoạn Quảng Ngãi - Nha Trang); nâng cấp sân bay Phù Cát và nâng tần suất tuyến bay Quy Nhơn - Hà Nội - Quy Nhơn; di dời ga đường sắt Quy Nhơn ra ngoại thành; Dự án nâng cấp cảng biển Quy Nhơn: Giao Bộ Giao thông vận tải xem xét, xử lý.

a) Về nâng cấp, mở rộng quốc lộ 1D (đoạn ngã ba Phú Tài - Long Vân): Đồng ý giao Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định làm chủ đầu tư; Tỉnh làm việc với Bộ Giao thông vận tải để triển khai, thực hiện Dự án.

b) Về nâng cấp quốc lộ 19 (đoạn từ cảng Quy Nhơn - ngã ba cầu Bà Gi) để giảm ùn tắc, tai nạn giao thông: Đồng ý giao Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định làm chủ đầu tư; trước mắt, Tỉnh khai thác quỹ đất, sử dụng nguồn vốn vượt thu ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để giải phóng mặt bằng và bố trí một phần vốn thi công Dự án này. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải cân đối, bố trí vốn từ kế hoạch 2013 để thực hiện Dự án theo đúng quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Về nâng cấp quốc lộ 19 giai đoạn 2 (đoạn từ cầu Bà Gi đến cửa khẩu Quốc tế Bờ Y, tỉnh Kon Tum): Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh Bình Định, Gia Lai, Kon Tum và các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính sớm hoàn tất thủ tục đầu tư, phê duyệt Dự án và triển khai, thực hiện theo quy định; đề xuất nguồn vốn trong kế hoạch (2013 - 2015), báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

d) Về vốn đầu tư dự án đường bộ ven biển (đoạn qua tỉnh Bình Định): Thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 670/TTg-KTTH ngày 27 tháng 4 năm 2011.

đ) Về vốn thanh toán dự án đường phía Tây của Tỉnh: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 12/TB-VPCP ngày 12 tháng 01 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ.

e) Về việc thanh toán các khoản đã vay, ứng trước thực hiện Dự án cầu đường Quy Nhơn - Nhơn Hội và Dự án đường ven biển (đoạn Nhơn Hội - Tam Quan - Nhơn Hoà): Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính bố trí vốn từ nguồn vượt thu ngân sách nhà nước năm 2011, vốn hỗ trợ mục tiêu từ ngân sách trung ương năm 2013 và các năm tiếp theo để hoàn trả các khoản vay, ứng trước vốn ngân sách trung ương theo quy định. Tỉnh Bình Định bố trí phần ngân sách địa phương hoàn trả các khoản vay, ứng trước thuộc trách nhiệm địa phương bố trí.

3. Về các công trình, dự án thủy lợi: Hợp phần khu tưới Văn Phong; đập dâng Đồng Mít, hồ chứa nước Đá Mài, khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão đầm Đê Gi; hỗ trợ vốn các công trình đê, kè sông: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Tỉnh và các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính rà soát, tính toán kỹ quy mô, phân kỳ đầu tư và lựa chọn công trình quan trọng, cấp bách phải hoàn thành trong giai đoạn 2012 - 2015, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Về chủ trương nạo vét, tận thu cát nhiễm mặn xuất khẩu để có nguồn vốn thực hiện dự án tại 2 cửa biển Tam Quan và Đê Gi, bảo đảm thông luồng, thoát lũ, neo đậu tàu thuyền tránh trú bão: Đồng ý về chủ trương, Tỉnh làm việc với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thống nhất, hướng dẫn cụ thể, trên cơ sở đó lập dự án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Về hỗ trợ đầu tư hạ tầng, bổ sung quy hoạch ngành lọc hoá dầu, nhiệt điện và định hướng đầu tư vào Khu Kinh tế Nhơn Hội: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Công thương xem xét, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

5. Về Dự án mở rộng, nâng cấp Bảo tàng Quang Trung: Đồng ý về chủ trương, Tỉnh làm việc với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch để được hướng dẫn lập Dự án; khuyến khích xã hội hoá đầu tư Dự án này; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xem xét, cân đối vốn giai đoạn 2013 - 2015, trình Thủ tướng Chính phủ sau khi Dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Về Chương trình hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu (SP-RCC): Tỉnh lựa chọn danh mục dự án ưu tiên theo tiêu chí đã được phê duyệt gửi các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính để tổng hợp chung, trình Thủ tướng Chính phủ.

7. Về hỗ trợ vốn đối ứng các dự án ODA: Tỉnh chủ động sử dụng nguồn vốn trong kế hoạch được giao và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện các dự án ODA thuộc địa phương.

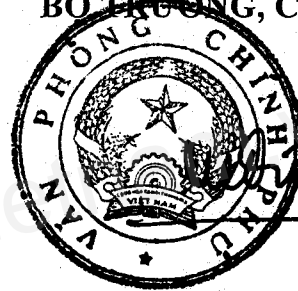
Đối với các dự án ODA của các Bộ, ngành Trung ương trên địa bàn Tỉnh: Các Bộ, ngành xem xét, xử lý. Trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bình Định;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, Cổng TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, KTN, KGVX, TKBT;
- Lưu: VT, ĐP (6). 39

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Vũ Đức Đam